

**Kế hoạch hoạt động chi tiết nhánh 1 “Điện thoại”**  
**Thời gian thực hiện: Từ 11/11/2024 đến ngày 16/11/2024**  
**Giáo viên thực hiện: Trần Thị Phương Lan**

**THƯ GỬI PHỤ HUYNH**

**Kính gửi: Quý phụ huynh,**

Trong tháng 11, từ ngày 11/11/2024 đến ngày 16/11/2024 các con lớp 4 tuổi 3 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “Điện thoại”. Các con sẽ được tìm hiểu về:

- Tên gọi của điện thoại là gì?
- Hãng sản xuất điện thoại đó là gì?
- Điện thoại có những ích lợi gì đối với con người?
- Nếu không có điện thoại thì con người liên lạc với nhau bằng cách nào?
- Có những loại điện thoại nào?

**Ở trường các con sẽ được:**

- Tìm hiểu đặc điểm , cách sử dụng điện thoại?
- Các tính năng của điện thoại?
- Xem hình ảnh, video các loại điện thoại khác nhau?
- Cách sử dụng điện thoại?
- Những lưu ý khi sử dụng điện thoại?
- Các điều kiện để điện thoại có thể hoạt động được?
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về chủ đề

- Tìm hiểu về các tính năng của điện thoại.... Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.
- Làm điện thoại bằng các nguyên vật liệu

**Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:**

- Trò chuyện với con về ích lợi và tác hại khi sử dụng điện thoại quá nhiều đối với con người
- Cùng con thực hành thao tác đơn giản trên điện thoại tại gia đình mình
- Cho con tìm hiểu thêm về các ứng dụng điện của điện thoại
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

**Cuối chủ đề:** Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về các tiện ích từ điện thoại hay cho con xem một số video các loại điện thoại khác nhau...Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

*Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!*

## **PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ**

- Giáo viên đọc câu đố về chiếc điện thoại., xem video, nghe kể chuyện... Tiếp đó, giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Điện thoại”. Các điều kiện để chiếc điện thoại có thể sử dụng được đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong dự án và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy

### **\* Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Con vừa nghe cô đọc câu đố về cái gì?
- Điện thoại dùng để làm gì?
- Đặc điểm của điện thoại?
- Những lợi ích mà điện thoại mang lại?

### **\*Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Con muốn tìm hiểu gì về điện thoại?
- Điện thoại được dùng vào việc gì vào trong cuộc sống?
- Cần làm gì bảo quản điện thoại?
- Những lưu ý gì khi sử dụng điện thoại?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá “điện thoại” trong 1 tuần (Mạng ND)

## **I. MẠNG NỘI DUNG**

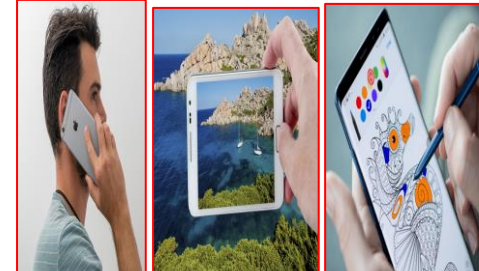
### Đặc điểm của điện thoại



### Các loại điện thoại



### Công dụng của điện thoại



### Tên gọi



### Thương hiệu



### Cách sử dụng điện thoại



## II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

### Hoạt động chơi:

**Góc xây dựng:** Xây cửa hàng bán điện thoại. Lắp ghép nhà

**Góc học tập:** Chơi ghép hình điện thoại, làm album các loại điện thoại, đọc thơ chuyện về điện thoại, về đôi tai.

**Góc tạo hình:** Tô màu, dán, trang trí ốp điện thoại, làm điện thoại

**Góc phân vai:** Siêu thị bán điện thoại, ốp điện thoại, sửa chữa điện thoại, tạo dáng chụp ảnh với điện thoại

**Góc sách:** Truyện, album các loại điện thoại khác nhau...

### Hoạt động học:

**PTTC:** Tìm hiểu về tên và số điện thoại người thân gia đình

**PTNT:** Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa của những con số (số điện thoại), Bé phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu

**PTNN:** Truyện: chuyện chiếc điện thoại

**PTTM:** Làm điện thoại từ cốc giấy (EDP)

**PTTM:** KNCH: Chiếc điện thoại

### Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát một số loại điện thoại.

- Khảo sát chất liệu làm ốp điện thoại, làm điện thoại.

- Vẽ, xếp hình điện thoại trên sân bằng sỏi, lá cây.."

### Hoạt động khác:

- Nghe thơ chuyện về điện thoại, xem tranh ảnh về điện thoại.

- Vẽ bản thiết kế về ốp điện thoại, điện thoại"

## **PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG**

**Thứ 2 ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**- LVPT: PTTC**

**- Đề tài: Tìm hiểu về tên và số điện thoại người thân gia đình**

### **I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

#### **1. Kiến thức:**

- Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc và cung cấp được một số thông tin để hỗ trợ tìm người thân

#### **2, Kiến thức**

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, kỹ năng quan sát so sánh.

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

#### **3, Thái độ**

- Trẻ hứng thú hoạt động cùng cô.

- Trẻ quan tâm đến những người thân trong gia đình mình.

- Đoàn kết trong khi chơi

### **II, Chuẩn bị:**

#### **1, CB của cô**

- Giáo án điện tử, các thẻ số

- Máy tính, nhạc bài hát “ Cả nhà thương nhau”, “ Niềm vui gia đình”

#### **2, CB của trẻ**

- Tâm thế học thoải mái, vui vẻ, trang phục gọn gàng.

### **III, Tiến hành:**

#### **\*Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Cả nhà thương nhau”

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài

#### **\*Hoạt động 2: Trò chuyện về tên số điện thoại người thân trong gia đình**

- Cô hỏi trẻ: Con hãy kể về tên người thân trong gia đình con?

( 4-5 trẻ)

- Cô giới thiệu thẻ chữ số
- Từ thẻ chữ số này cô xếp số điện thoại của cô  
( Con hãy xếp và đọc số điện thoại của bố, mẹ con)
- Cô khái quát giáo dục trẻ: Con nhớ tên bố mẹ hay số điện thoại của người thân trong gia đình để khi ra ngoài chẳng may có bị lạc con nhờ người gọi cho người thân.

### **\*Hoạt động 3: Củng cố**

- Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh
- + Cô giới thiệu cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, trên bàn có các số, nhiệm vụ của 2 đội sau 1 bản nhạc xếp số điện thoại của một người thân trong nhóm của con.
- + Cho trẻ chơi, cô kiểm tra kết quả cho trẻ đọc số điện thoại đó.
- Trò chơi: Tìm đúng gia đình
- + Cách chơi: Mỗi trẻ cầm một bức hình về gia đình. Xung quanh lớp cô đã chuẩn bị các ngôi nhà có hình ảnh của gia đình. Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh tìm về gia đình thì trẻ có hình ảnh của gia đình nào sẽ chạy thật nhanh về gia đình đó.
- + Luật chơi: Nếu ai chậm chân không tìm về đúng gia đình sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp.
- + Cho trẻ chơi

Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

## **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH**

### **1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

### **2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

#### 4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

\*\*\*\*\*

**Thứ 3 ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**- Lĩnh vực: PTNT**

**- Đề tài: Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa của những con số( số điện thoại)**

##### **I. Mục đích-yêu cầu**

###### **1. Kiến thức:**

- Trẻ hiểu ý nghĩa của các con số trong toán học được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày như các số điện thoại khẩn cấp của xe cảnh sát, xe cứu hỏa, xe cứu thương: 113, 114, 115.

###### **2. Kỹ năng**

- Rèn trẻ khả năng quan sát, nhận biết, phân biệt.  
- Kỹ năng sắp xếp, tư duy, phán đoán, tưởng tượng, kỹ năng ghi nhớ có chủ định.

###### **3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ biết sử dụng các con số đúng lúc, đúng số, đúng thời điểm.

##### **II. Chuẩn bị**

###### **1.Chuẩn bị của cô**

- Bảng to, bảng cho trẻ.  
- Máy tính, các slide hình ảnh trình chiếu.

## **2. Chuẩn bị của trẻ:**

- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng gồm các thẻ số từ 1 đến 5.
- Thẻ các số điện thoại 113, 114, 115 đủ số lượng trẻ.
- Bài hát: Em tập lái ô tô, đoàn tàu nhỏ xíu, chúc mừng sinh nhật.
- Thẻ số từ 1-5 tranh (Xe cứu thương, xe chữa cháy, xe cảnh sát)

## **III, Tiến hành:**

### **\* Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cho trẻ hát “Em tập lái ô tô”
- Các con vừa hát bài hát nói về xe gì? Ô tô là phương tiện giao thông đường gì?
- Ngoài xe ô tô các con còn biết những xe nào nữa? (Xe cứu hỏa, xe cứu thương, xe cảnh sát...)

### **\* Hoạt động 2: Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa của những con số(số điện thoại: 113,114,115)**

- Hôm nay là ngày sinh nhật của Bé Linh, nên Linh được mẹ cho đi chơi ở công viên Sa Pa.
- Khi đang đi trên đường bé Linh thấy có một bạn không tìm thấy mẹ đang đứng khóc một mình.
- Bé Linh hỏi: Nhà em ở đâu để chị đưa em về?
- Nếu là con con sẽ nói với bé Linh như thế nào để tìm được mẹ?

### **\* Số cảnh sát (113)**

- Trên đường đi bạn Linh lại nhìn thấy có 1 người bị mất đang giăng co 1 em bé với mẹ của em ấy bạn Linh nghi là em bé sắp bị bắt cóc. Nếu là các con, các con sẽ làm như thế nào?
- Vậy số điện thoại khẩn cấp của các chú cảnh sát là 115 đúng hay sai? Vậy số điện thoại của các chú là bao nhiêu?
- Số 113 gồm mấy chữ số?
- Đó là những số nào?
- Cho trẻ đọc theo các hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân.
- Các con hãy sắp xếp số điện thoại 113 của các chú cảnh sát nào. Các con nhìn xem mình xếp giống cô chưa?

- Vậy khi nào các con được gọi chú cảnh sát? (Đi lạc, gặp nguy hiểm, bị bắt cóc...)
- Vì bạn Linh rất giỏi nên mẹ bạn ấy đã cho bạn ấy chơi thỏa thích tại công viên đây

**\* Số cứu hỏa (114)**

- Trên đường về nhà, Linh thấy nhà bác Minh bị cháy bùng bùng, mọi người đang hốt hoảng dập lửa. Linh vội hỏi mẹ mượn điện thoại.
- Theo con Linh sẽ gọi điện cho ai? Số điện thoại cứu hỏa là bao nhiêu? (2-3 trẻ)
- Số cứu hỏa gồm có mấy chữ số?
- Cho trẻ đọc theo các hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân
- Các con hãy xếp số cứu hỏa 114 ra bảng nào.
- Quả đúng như vậy Linh gọi ngay cho các chú lính cứu hỏa 114 đây. Chỉ ít phút sau các chú lính cứu hỏa đã có mặt và dập tắt đám cháy, gia đình bác Minh cảm ơn Linh rất nhiều.

**\* Số cấp cứu (115)**

- Trong đám cháy không may làm cho bác Hương vợ bác Minh bị thương, cả nhà lo sợ không biết làm thế nào, theo các con bạn Linh sẽ làm như thế nào để giúp bác hương? Phải gọi cho xe gì?
- Vậy số điện thoại cứu thương là bao nhiêu?
- Cho 1 trẻ lên thao tác trên bảng. Bạn xếp đúng chưa?
- Số 115 gồm mấy chữ số?
- Cho trẻ đọc theo các hình thức. Các con hãy xếp số 115 ra bảng nào.
- Nhờ có bạn Linh nhanh trí gọi xe cứu thương mà bác Hương đã được chữa trị kịp thời nên không vấn đề gì, các bạn thấy bạn Linh có giỏi không?

Giáo dục: Bạn Linh rất thông minh, ngoan nữa Linh đã biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. Vậy các con học tập bạn Linh nhé.

- Hôm nay cô dạy các bạn điều gì? Con số có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống hàng ngày?

+ Cô khái quát: Con số có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc sống hàng ngày đây các bạn ạ, khi các con số đứng riêng lẻ thì nó biểu thị số lượng tương ứng nhưng khi chúng ghép lại với nhau thì có ý nghĩa rất to lớn đó là tạo thành những số điện thoại khẩn cấp khi gặp sự cố trong cuộc sống như 113, 114, 115

**\* Cho trẻ thực hành**

- Trong rổ của các con cô đã chuẩn bị rất nhiều các con số đáng yêu đây! Các con hãy dùng những số này để xếp thành các số điện thoại khẩn cấp, (Sau khi trẻ xếp xong cô hỏi trẻ về ý nghĩa của các con số mà trẻ xếp)

- Cô cho trẻ cất thẻ số vào rổ. Hỏi trẻ tên bài học.

+ GD: Các bạn có được tự ý gọi điện đến các số khẩn cấp không? Vì sao? Vậy khi nào thì cần

**Hoạt động 3: Luyện tập.**

**- Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh.**

+ Cách chơi: Cô chuẩn bị các số điện thoại khẩn cấp là 113, 114, 115, nhiệm vụ của các bạn là khi cô giơ tranh về hình ảnh gì các bạn phải xếp số điện thoại tương ứng với hình ảnh đó ra bảng và dơ lên cho cô giáo kiểm tra.

+ Luật chơi: Bạn nào giơ sai là sẽ hát 1 bài nhé. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

**- Trò chơi 2: Về đúng bến.**

+ Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 số điện thoại khẩn cấp (Cứu thương, chữa cháy, cảnh sát). Ở 3 góc của lớp sẽ có 3 hình ảnh tương ứng với các số điện thoại đó. Các con sẽ vừa đi vừa hát, lúc nào nghe hiệu lệnh “Về bến, về bến” các con chạy về phía hình ảnh là chủ nhân của số điện thoại mà con cầm trên tay.

+ Luật chơi: Bạn nào tìm không đúng bến thì bạn đó phải nhảy lò cò quanh lớp 1 vòng nhé.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét giờ học, khen ngợi trẻ.

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

## **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

## **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

## **4. Các tình huống phát sinh (nếu có)**

\*\*\*\*\*

**Thứ 4 ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**- Lĩnh vực: PTNN**

**- Đề tài: Truyện: Chiếc điện thoại**

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

#### **1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện,
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Biết được rằng không được sử dụng điện thoại quá nhiều sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người

#### **2. Kỹ năng;**

- Phát triển vốn từ cho trẻ, trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định và ngôn ngữ cho trẻ.

### **3. Thái độ;**

- Trẻ tích cực tham gia học tập.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và tự bảo vệ cơ thể mình.

## **II. Chuẩn bị;**

### **1. CB của cô;**

- Tranh minh họa cho câu chuyện, rối tay, sa bàn.
- Nhạc bài hát: "Đồ dùng bé yêu"

### **2. CB của trẻ;**

- Trang phục gọn gàng.

## **III. Tiến hành;**

### **\* HĐ1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ hát bài hát: “Đồ dùng bé yêu”.
- Cô trò chuyện với trẻ về tên bài hát, tên tác giả, và nội dung của bài hát: Nói về những đồ dùng xin xắn trong gia đình bé
- + Ngày hè chiếc quạt điện dùng để làm gì ?
- + Công việc của chiếc máy giặt là gì?
- + Ngoài những đồ dùng đó ra con có biết đồ dùng gì dùng để liên lạc không?
- Cô khái quát để giới thiệu tên truyện

### **\* HĐ2: Kể chuyện bé nghe truyện: "Chiếc điện thoại"**

- Cô kể lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về một bạn nhỏ hôm nào cũng mượn điện thoại của mẹ để nghe nhạc. Một hôm điện thoại của mẹ hết pin, mẹ phải sạc điện thoại để cho điện thoại nghỉ ngơi. Thế là mẹ đã hạn chế cho bé mẹ điện thoại. Vì sử dụng điện thoại nhiều sẽ không tốt cho sức khỏe.
- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa nội dung câu chuyện.
- Đàm thoại cùng bé:
- + Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?
- + Trong truyện có những ai?
- + Hàng ngày bé mượn điện thoại của mẹ để làm gì?
- + Nhưng hôm nay điện thoại của mẹ bị như nào?

- + Mẹ đã nói với bé những gì?
- + Và bé đã trả lời mẹ như thế nào?
- + Mẹ đã làm được việc gì giúp bé?
- Tại sao mẹ lại làm như vậy?
- Giáo dục trẻ: Điện thoại có rất nhiều ích giúp con người nói chuyện, liên lạc được với nhau ngoài ra điện thoại còn có nhiều tiện ích khác, nhưng nếu con người sử dụng điện thoại quá nhiều sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe của chúng ta.

**\* HĐ 3: Chương trình bông hoa nhỏ**

- Cô kể lại 1 lần nữa bằng mô hình sa bàn cho trẻ nghe.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH**

##### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

##### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

##### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

##### **4. Các tình huống phát sinh (nếu có)**

\*\*\*\*\*

**Thứ 5 ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**- Lĩnh vực: PTTM**

**- Đề tài: Làm điện thoại từ cốc giấy (EDP)**

## **II/ Các lĩnh vực hướng tới**

### **S. Khoa học**

- Công dụng, cấu tạo của điện thoại.

### **T. Công nghệ:**

- Màn hình ti vi, laptop, vật liệu dụng cụ làm điện thoại.

### **E. Kỹ thuật:**

- Quy trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra chiếc điện thoại.

### **A. Toán học**

- Đo chiều dài dây dẫn điện thoại

### **M. Nghệ thuật:**

- Trang trí, sắp xếp bộ cục chiếc điện thoại cân đối, đẹp mắt.

### **Ngôn ngữ và chữ viết**

- Khả năng diễn đạt về sản phẩm.
- Thảo luận nhóm

### **Kỹ năng của CD thế kỷ 21**

- Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.

## **II/ Các nguyên liệu**

- Hình ảnh Powpoint một số mẫu điện thoại, điện thoại thật
- Nguyên liệu làm thân điện thoại: Cốc giấy..
- Nguyên liệu làm dây dẫn: Dây cói....
- Nguyên liệu kết dính: hồ dán, băng dính 2 mặt, nển cốc, nển dính...

- Phương tiện: Kéo, súng nắn, bấm ghim, máy tính, ti vi....
- Nguyên vật liệu trang trí: bìa màu, giấy thủ công, đề can, bút sáp, bút dạ các màu, vải vụn, dây len.....

### **III/ Cách tiến hành.**

#### **Bước 1: Hỏi**

- Tạo tình huống cô đọc câu đố về điện thoại:  
 Một thân phình ở hai đầu  
 Phần cầm áp miệng, phần cầm áp tai  
 Dẫn cho muôn dặm đường dài  
 Vẫn nghe như thể ngồi ngay cạnh mình.

Là cái gì?

- + Cô đưa điện thoại thật ra. Đàm thoại về cấu tạo của điện thoại.
- Cho trẻ xem một số mẫu điện thoại
- Tiêu chí của sản phẩm:
- + Đủ bộ phận (tai nghe và dây kết nối).
- + Điện thoại nghe được, Trang trí điện thoại đẹp.

#### **Bước 2: Tưởng tượng**

- Trẻ về 3 nhóm. Cô đặt câu hỏi, gợi ý giúp trẻ đưa ra ý tưởng.
- + Các con suy nghĩ xem làm điện thoại phải cần có những gì?
- + Phần tai nghe con định làm bằng gì?
- + Con sẽ chọn nguyên liệu gì để tai nghe truyền được âm thanh?
- + Dây kết nối con nên chọn nguyên liệu gì?
- + Con sẽ trang trí điện thoại như thế nào?
- + Con sẽ dùng cái gì để gắn kết các phần của điện thoại lại với nhau.
- Trẻ thống nhất ý tưởng

#### **Bước 3: Lập kế hoạch**

- Trẻ chia về hoạt động tại các nhóm
- Thảo luận và vẽ bản thiết kế

- Bàn bạc và chọn nguyên vật liệu
- Thảo luận cách làm
- Phân công công việc

#### **Bước 4: Thực hiện**

- Trẻ chế tạo theo bản thiết kế đã vẽ
- Cô hỗ trợ trẻ khi trẻ cần giúp
- Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh nếu cần thiết

#### **Bước 5: Đánh giá/ cải tiến**

- Cô gợi ý bằng các câu hỏi cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm.

+ Con làm như thế nào?

- Cô và trẻ nhận xét về sản phẩm của trẻ so với bản thiết kế. Tạo cơ hội cho các nhóm hỏi và phản biện lại về sản phẩm của mình.
- Cô kết luận: dựa trên sản phẩm của trẻ.
- Sau khi làm được đôi dép con cảm thấy như thế nào?
- Nếu được làm lại thì con có thay đổi gì không?
- Giáo viên nhận xét và kết thúc giờ học./.

### **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH**

#### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

#### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

#### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

#### **4. Các tình huống phát sinh (nếu có)**

\*\*\*\*\*

**Thứ 6 ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**- Lĩnh vực: PTNT**

**- Đề tài: Bé phân loại đồ dùng đồ chơi theo theo 1-2 dấu hiệu**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

##### **1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết, phân loại được đồ dùng, đồ chơi theo 2 – 3 dấu hiệu: hình dạng, màu sắc, kích thước.
- Trẻ biết đếm, nhận biết chữ số trong phạm vi 4.

##### **2. Kỹ năng:**

- Rèn kĩ năng phân biệt và so sánh các đối tượng.

##### **3. Thái độ:**

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động .
- Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

#### **II. Chuẩn bị:**

##### **1. Đồ dùng của cô :**

- Cái bát, cái xoang làm bằng xốp bitits .
- Thẻ số 1 – 3

- Một số đồ dùng đồ chơi quanh lớp có số lượng 1,2, 3.
- 3 tranh vẽ đồ chơi có số lượng từ 1- 3.

## **2. Đồ dùng của trẻ :**

- Rổ đồ chơi : ( lô tô một số đồ dùng, đồ chơi, thẻ số)

### **\* Hoạt động 1 : Ôn định tổ chức**

- Cô cho trẻ hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Trò chuyện :
  - + Các con vừa hát bài gì?
  - + Ở trường mầm non có những đồ dùng đồ chơi gì?
  - + Để đồ dùng, đồ chơi luôn luôn mới, các con phải làm gì ?

### **\*Hoạt động 2 : Cung cấp kiến thức**

#### **a. Ôn nhận biết số lượng trong phạm vi 3**

- Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp những đồ dùng đồ chơi có số lượng trong phạm vi 3 và chọn thẻ số tương ứng đặt vào.
- Cô cho trẻ đếm tiếng vỗ tay, tiếng xắc xô và đoán xem có bao nhiêu tiếng vỗ tay? Bao nhiêu tiếng xắc xô ?
- Cô hỏi trẻ :
  - + Có 3 tiếng vỗ tay, chọn số tương ứng là số mấy ? ( số 3)
  - + Để chọn thẻ số tương ứng với tiếng xắc xô . Các con chọn thẻ số mấy ?

#### **b. Phân loại đồ dùng đồ chơi theo tên gọi, hình dáng, màu sắc, kích thước :**

- Cô cho trẻ kể tên về một số đồ dùng đồ chơi mà trẻ biết. Sau đó cô cho trẻ xem một số đồ dùng, đồ chơi cô đã chuẩn bị.
- Cô mời 1 trẻ lên chọn đồ dùng, đồ chơi có số lượng 1. ( cái bát )
  - ( Cô cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng vào)
- Yêu cầu trẻ tìm đồ chơi có số lượng 2 ( xoang)
  - ( Trẻ đếm Và đặt số tương ứng vào)

- Cô hỏi trẻ : Trên bàn của cô còn lại đồ chơi gì ? ( Búp bê, quả bóng)

+ Có bao nhiêu bạn búp bê?

+ Bao nhiêu quả bóng ?

( Trẻ đếm và trả lời)

- Cô mời trẻ lên chọn đồ chơi có số lượng 3, sau đó cho trẻ đếm số lượng và đặt số tương ứng vào.

- Mời trẻ khác lên chọn đồ chơi có số lượng 3 đặt ra. ( Trẻ vừa đặt vừa đếm)

- Cho trẻ nhận xét về kích thước, màu sắc của đồ chơi đó

### **\*Hoạt động 3: Luyện tập :**

- **Trò chơi 1: “ Thi ai chọn nhanh”**

+ Cô cho trẻ chọn tranh lô tô theo yêu cầu của cô.

VD: Cô yêu cầu trẻ chọn đồ chơi có số lượng 3 hoặc gọi tên đồ chơi, màu sắc, kích thước.

+ Cho trẻ chơi, cô quan sát, theo dõi trẻ thực hiện.

-**Trò chơi 2: “Về đúng nhà”**

+ Trẻ cầm thẻ số, khi có hiệu lệnh tìm về đúng nhà có số đồ dùng đồ chơi tương ứng với số thẻ đang cầm trên tay.

+ Trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Nhận xét – tuyên dương.**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH**

### **1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

### **2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

#### 4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

\*\*\*\*\*

**Thứ 7 ngày 16 tháng 11 năm 2024**

**- Lĩnh vực: PTTM**

**- Đề tài: Dạy KNCH: Chiếc điện thoại**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

##### **1. Kiến thức;**

- Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát.
- Chơi TC đúng luật.

##### **2, Kỹ năng:**

- Rèn trẻ kỹ năng ca hát và biểu diễn âm nhạc một cách tự nhiên.
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng lời hát, hát vui tươi nhí nhảnh.

##### **3, Thái độ:**

- Trẻ hứng thú, vui tươi, phấn khởi, biết thể hiện tình cảm khi hát.

#### **II. Chuẩn bị:**

##### **1. Chuẩn bị của cô**

- Đàn, đài, băng đĩa. Ô chữ gắn hình ảnh bài hát về môi trường
- Nhạc bài hát “Chiếc điện thoại”, “Ti vi đừng ồn ào”, nhạc một số bài hát chủ đề.

## **2. Chuẩn bị của trẻ:**

- Trang phục gọn gàng

## **III. Tiến hành**

### **\* HĐ1: Dạy KNCH: “ Chiếc điện thoại”**

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1.
  - Cô giảng nội dung bài hát.
  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc.
  - Cô đọc chậm lời ca 1 lần
  - Cô dạy trẻ hát từng câu một
  - Cho cả lớp hát 3-4 lần (sửa sai cho trẻ}
  - Mời tổ, nhóm, cá nhân biểu diễn
- ( Cô động viên, khuyến khích trẻ hát to, hay, đúng giai điệu, cô sửa sai cho trẻ).
- Cô giới thiệu vận động
  - Cả lớp hát vận động cùng cô 2 lần
  - Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả.

### **\* HĐ2: : TC: Ai đoán giỏi**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi: Cô cho tổ trưởng của 3 tổ lên quay ô chữ kỳ diệu, quay vào ô nào mở ô đó. Sau ô đó có hình ảnh nào tổ đó sẽ bàn bạc tìm bài hát tương ứng với hình ảnh đó và hát.
- Cô cho trẻ chơi theo tổ.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ.

**\* HĐ3: Hát nghe: Ti vi đừng ồn ào**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.
- Cô tóm tắt nội dung bài hát
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc, động viên, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

**4. Các tình huống phát sinh (nếu có)**

\*\*\*\*\*

**\*PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ**

## **1. Sự kiện tổng kết chủ đề**

### **a. Triển lãm sản phẩm:**

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Điện thoại”
- Các sản phẩm: bài vẽ nặn, tranh tô màu các loại điện thoại khác nhau...
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Giờ học, giờ chơi của các bạn ...
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh
- Quy trình bằng ảnh: quy trình làm nước sinh tố

### **b. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ**

- Phụ huynh tình nguyện chia sẻ về những lưu ý an toàn khi sử dụng điện thoại....
- Các con biểu diễn bài hát, bài thơ, câu chuyện đã học trong nhánh

### **c. Hoạt động trải nghiệm**

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ: Cùng bố mẹ chia sẻ về kinh nghiệm sử dụng, bảo quản điện thoại

## **2. Đánh giá sau dự án:**

- Đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện các hoạt động ở từng giai đoạn của nhánh: mở, thực hiện, đóng.
- Giáo viên đánh giá/nhận xét về hiệu quả trên trẻ sau khi thực hiện, đối chiếu với các mục tiêu của nhánh
- Đề xuất/rút kinh nghiệm

**HIỆU PHÓ CM DUYỆT**

**Đào Thị Hương**

**TTCM DUYỆT**

**Đào Thị Chiến**

**GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**

**Trần Thị Phương Lan**